

PHIẾU BÀI TẬP TUẦN 17 - MÔN TOÁN

Họ và tên: - Lớp: 2A2

1. Tính

$$\begin{array}{r} +28 \\ \underline{5} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} +27 \\ \underline{33} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} +42 \\ \underline{38} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} +8 \\ \underline{59} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _35 \\ \underline{6} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _42 \\ \underline{36} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _80 \\ \underline{45} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _100 \\ \underline{33} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _82 \\ \underline{68} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _26 \\ \underline{18} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _30 \\ \underline{12} \end{array}$$

$$\begin{array}{r} _61 \\ \underline{47} \end{array}$$

2. Chọn đáp án đúng nhất

Bài 1. Số gồm 7 đơn vị và 6 chục là:

- A. 76 B. 67 C. 670 D. 607

Bài 2. Số lẻ liền trước số 63 là:

- A. 61 B. 62 C. 64 D. 65

Bài 3. Kết quả của phép tính $98 - 9$ là:

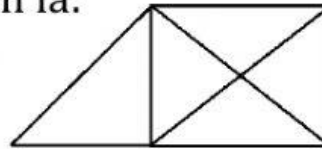
- A. 87 B. 88 C. 89 D. 90

Bài 4. $63\text{dm} - 18\text{dm} = \dots \text{dm}$. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 75 B. 55 C. 45 D. 57

Bài 5. Số tam giác trong hình vẽ bên là:

- A. 7 B. 8
C. 9 D. 10



Bài 6. Cho $46 = \dots + 10 + 16$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 30 B. 20 C. 10 D. 26

Bài 7. Hiệu của số lớn nhất có 2 chữ số và 20 là:

- A. 70 B. 79 C. 80 D. 89

Bài 8. Số lớn hơn 69 và nhỏ hơn 71 là:

- A. 68 B. 70 C. 72 D. 77

Bài 9. Lan có 12 quả cam, Hùng có nhiều hơn Lan 6 quả cam. Hùng có số cam là:

- A. 6 B. 10 C. 18 D. 20

Bài 10. Hiệu của số tròn chục lớn nhất có hai chữ số với 11 là :

- A. 79 B. 88 C. 90 D. 91

3. Điền đáp án đúng vào ô trống

1, Có 2 thùng đựng dầu , thùng một đựng 86 lít dầu, thùng hai đựng ít hơn thùng một 15 lít .

Vậy thùng hai đựng lít.

2, Tổng số điểm kiểm tra của Mai là 48 điểm, của Lan nhiều hơn Mai 5 điểm .

Tổng số điểm của Lan là điểm.

3, Đoạn dây một dài 58dm. Đoạn hai ngắn hơn đoạn một là 25dm.

Đoạn hai dài dm.

4, Lớp 2A và 2B mỗi lớp có 32 học sinh, lớp 2C có 33 học sinh.

Cả ba lớp có học sinh.